

**BÁO CÁO**

**Việc thực hiện các Nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội  
về chất vấn và giám sát chuyên đề từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2018  
(Đề cương số 2: Lĩnh vực Giao thông Vận tải)**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2258/BKHĐT-KCHTĐT ngày 09/4/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chất vấn và giám sát chuyên đề; căn cứ nội dung yêu cầu theo Đề cương số 2: Lĩnh vực giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

**I. Đánh giá chung về tình hình thực hiện Nghị quyết**

Trong thời gian qua, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và chính quyền địa phương đã ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản chỉ đạo nhằm quán triệt, tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực, tổ chức triển khai các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức hợp đồng BOT theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt, nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế, bảo đảm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi thu hút nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân; giám áp lực cho ngân sách nhà nước, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và phát triển bền vững, cụ thể: Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 26/6/2018 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về việc đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Thông tư 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018, Công văn số 11304/UBND-TH ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn trình tự thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**II. Về thực hiện Nghị quyết 437/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)**

## **1. Tổng kết việc triển khai thực hiện mô hình đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT:**

- Trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk chỉ có Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 26 đoạn Km91+383 - Km 98+800 thuộc địa bàn huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT, đang triển khai thực hiện giai đoạn 2 nhằm khắc phục tồn tại của giai đoạn 1 (nâng tổng chiều dài đầu tư từ 7,4km (giai đoạn 1) lên 28km (giai đoạn 2)) đã đáp ứng nguyện vọng chính đáng và được sự đồng thuận cao của nhân dân trong vùng dự án nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đầu tư công theo hướng ưu tiên tập trung trả nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, phù hợp với nguồn lực và tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của địa phương. Để đáp ứng nhu cầu phát triển hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh theo đúng định hướng quy hoạch, nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, nâng cao năng lực cạnh tranh; thu hút, kêu gọi đầu tư, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành phối hợp thực hiện các thủ tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có nhà đầu tư nào tham gia, với lý do các tuyến đường trên địa bàn tỉnh có lưu lượng tham gia giao thông không lớn, thời gian thu hồi vốn khá dài, đầu tư không hiệu quả.

## **2. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT:**

- Trong thời gian qua Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo Tổng cục Đường bộ Việt Nam triển khai thực hiện cập nhật lưu lượng phương tiện, doanh thu hoàn vốn, thời gian thu giá sử dụng dịch vụ để điều chỉnh kịp thời, phù hợp tình hình thực tế, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân.

- Thực hiện triển khai Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan Trung ương, chính quyền địa phương phối hợp tham mưu hoàn thiện pháp luật về đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT, với nội dung cụ thể như sau:

+ Quy định chặt chẽ về tiêu chí lựa chọn dự án để đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT.

+ Bổ sung quy định về tiêu chí để đánh giá năng lực tài chính của nhà đầu tư, nghiên cứu quy định mức vốn chủ sở hữu phù hợp với tính chất, phù hợp với chủ trương huy động nguồn lực xã hội.

+ Rà soát quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác các công trình theo hợp đồng BOT trong đó tập trung sâu vào các dự án giao thông.

+ Sửa đổi, rà soát, xây dựng và ban hành định mức, đơn giá và công bố chỉ số giá thị trường phù hợp với điều kiện thực tế, loại bỏ chi phí bất hợp lý của các trạm BOT.

+ Bổ sung chế tài xử lý đối với các nhà đầu tư chậm quyết toán dự án hoàn thành, chậm thực hiện trách nhiệm công khai, cập nhật lưu lượng phương tiện, doanh thu hoàn vốn, thời gian thu phí sử dụng dịch vụ, quy định trách nhiệm và chế tài xử lý đối với nhà đầu tư trong việc bảo đảm chất lượng công trình trong thời gian vận hành và khi bàn giao cho Nhà nước.

+ Quy định về cơ chế tham vấn trước khi quyết định đầu tư và việc người sử dụng dịch vụ phản hồi về cung cấp dịch vụ đối với các cơ quan quản lý nhà nước.

+ Quy định trách nhiệm (bao gồm cả hình thức xử lý khi vi phạm) của cơ quan nhà nước trong thực hiện quy trình đầu tư, khai thác các dự án giao thông đầu tư theo hợp đồng BOT.

+ Xây dựng quy trình và phương pháp điều tra, khảo sát lưu lượng giao thông đối với công trình giao thông thực sự hiệu quả, khoa học, làm cơ sở tính toán trong phương án tài chính và điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn vận hành dự án.

+ Xây dựng và ban hành định mức hoặc phương pháp xác định một số chi phí phát sinh trong quá trình khai thác vận hành công trình theo hình thức hợp đồng BOT như: Chi phí bảo trì, chi phí sửa chữa định kỳ công trình, chu kỳ sửa chữa định kỳ phù hợp với quy mô đầu tư, cấp và loại công trình.

+ Nghiên cứu, xây dựng suất đầu tư và suất vận hành trong đầu tư các công trình thuộc ngành giao thông theo hình thức BOT.

+ Nghiên cứu xây dựng mẫu hợp đồng BOT áp dụng cho ngành giao thông, trong đó phải loại bỏ các điều khoản bí mật.

### **3. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hạ tầng giao thông đồng bộ trong phạm vi cả nước:**

- Trong thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải đã tổ chức triển khai việc rà soát, tổng hợp, tham mưu điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải trên phạm vi cả nước đảm bảo tính đồng bộ; trong đó, cập nhật, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch một số tuyến đường mới phù hợp với tình hình thực tế, nhằm đảm bảo kết nối liên thông, liên kết giữa các vùng trong cả nước, tạo điều kiện phân phối sản phẩm, phát huy lợi thế so sánh của từng địa phương, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi toàn quốc.

- Các dự án giao thông đường bộ nghiên cứu đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT trong thời gian qua được Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, đề xuất đầu tư theo hướng chỉ áp dụng với các tuyến đường mới để đảm bảo quyền lựa chọn cho người dân, không đầu tư các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường độc đạo hiện hữu.

- Việc lựa chọn nhà đầu tư theo hướng đấu thầu công khai, minh bạch, hạn chế tối đa chỉ định thầu; đồng thời, thực hiện đầy đủ việc công khai, minh bạch các thông tin về dự án để thuận tiện cho người dân giám sát.

**4. Có giải pháp phù hợp huy động vốn đầu tư; ban hành cơ chế chính sách cụ thể nhằm thu hút đầu tư nguồn vốn nước ngoài; nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường vốn để huy động nguồn vốn dài hạn cho các dự án:**

Trong thời gian qua, việc triển khai tham mưu các giải pháp phù hợp huy động vốn đầu tư; ban hành cơ chế chính sách cụ thể nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài; nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường vốn nhằm huy động nguồn vốn dài hạn cho các dự án. Tuy nhiên, khả năng huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước và kêu gọi nhà đầu tư là chưa đáp ứng so với kỳ vọng. Vì vậy, về nội dung này trong thời gian tới cần được tiếp tục nghiên cứu tham mưu các giải pháp cụ thể đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

**5. Hoàn thiện việc rà soát tổng thể về vị trí đặt trạm, chính sách miễn giảm giá tại tất cả các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ và quản lý doanh thu chặt chẽ để có những giải pháp đồng bộ, kịp thời, thống nhất đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân:**

- Trong thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải đã rà soát tổng thể các vị trí đặt trạm, chính sách miễn giảm giá tại tất cả các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ và quản lý doanh thu chặt chẽ và có những giải pháp đồng bộ, kịp thời, thống nhất đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Tuy nhiên, vẫn còn một số trạm chưa thực hiện chính sách miễn giảm phí qua trạm và việc triển khai thực hiện chính sách này của nhà đầu tư còn chậm như Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn Km1738+148-Km1763+610, tỉnh Đắk Lắk.

- Bộ Giao thông vận tải đã triển khai thực hiện điều chỉnh mức thu phí qua trạm phù hợp với tình hình thực tế và triển khai theo lộ trình việc thu phí sử dụng đường bộ qua trạm theo hình thức tự động không dừng; giám sát doanh thu của các trạm và đảm bảo tính cạnh tranh, công khai, minh bạch trong hoạt động thu phí.

**6. Chỉ đạo các địa phương tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư trong quá trình thực hiện:**

**6.1. Về phía chính quyền tỉnh Đắk Lắk:**

- Chính quyền tỉnh Đắk Lắk nhận thức việc đầu tư theo hình thức BOT là phù hợp với chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư xây dựng cơ bản, trong bối cảnh ngân sách nhà nước còn nhiều thách thức, khó khăn; từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng giao thông theo đúng định hướng quy hoạch, nhằm giảm áp lực nợ công, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển bền vững.

- Từ nhận thức đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đắk Lắk đã chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh chủ động, tích cực, linh hoạt trong việc phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải, đại diện cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nhà đầu tư nhằm triển khai thực hiện dự án đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, cụ thể là: Công tác giải phóng mặt bằng; tổ chức tham vấn ý kiến cộng đồng dân cư trong vùng dự án, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thống nhất vị trí trạm thu phí, quy mô dự án; bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người dân, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người dân, nhà đầu tư và Nhà nước; ổn định chính trị, kiểm soát tải trọng phương tiện cơ giới đường bộ.

6.2. Về phía Bộ Giao thông vận tải (cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết và thực hiện hợp đồng dự án; cơ quan Nhà nước có thẩm quyền):

- Đã chỉ đạo quyết liệt trong việc triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và có tiếp thu ý kiến phản ánh của cử tri, nhân dân, doanh nghiệp trong việc thống nhất quy mô dự án, vị trí đặt trạm thu phí BOT và có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân và được nhân dân trong vùng dự án đồng thuận, ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai dự án trong thời gian qua.

**7. Công tác thanh tra, kiểm tra việc lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện và vận hành khai thác đối với các dự án giao thông theo hình thức hợp đồng BOT:**

Trong thời gian qua, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt trong công tác thanh tra, kiểm tra việc lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện và vận hành khai thác đối với các dự án giao thông theo hình thức hợp đồng BOT, đã kịp thời phát hiện các tồn tại, bất cập và kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục, xử lý vi phạm theo quy định, góp phần đảm bảo minh bạch, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong quản lý các dự án .

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực theo quy định của pháp luật về các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT; giải thích, làm rõ sự cần thiết phải đầu tư dự án để tạo sự đồng thuận từ người dân, qua đó hỗ trợ kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện, vận hành và khai thác dự án:**

Trong thời gian qua, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và chính quyền địa phương đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực theo quy định của pháp luật về các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT; giải thích, làm rõ sự cần thiết phải đầu tư dự án theo hình thức BOT trong điều kiện nguồn lực ngân sách nhà nước trong giai đoạn hiện nay còn nhiều khó khăn và đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, phát triển bền vững...; đồng thời, cũng đã tổng kết, đánh giá thực tiễn chỉ ra được các tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai dự án theo hình thức hợp đồng BOT và đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện, chấn chỉnh

kịp thời các sai phạm, đề xuất các giải pháp khắc phục, xử lý vi phạm theo quy định, góp phần đảm bảo minh bạch, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong quản lý các dự án..., đã tạo được sự đồng thuận của người dân.

### **III. Giải pháp, kiến nghị**

- Kiến nghị Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương tiếp tục nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản chỉ đạo nhằm quán triệt, tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực, tổ chức triển khai các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức hợp đồng BOT theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2018; tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, hiệu lực các nội dung tại Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Thê chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về thu hút nguồn lực đầu tư từ khu vực tư nhân vào phát triển kết cấu hạ tầng quốc gia; nâng cao cơ sở pháp lý của các quy định, xử lý các nội dung chòng chéo giữa các luật (đặc biệt là pháp luật về đầu tư công, đất đai, quản lý tài sản công) và bổ sung các quy định còn thiếu.

- Quy định rõ hơn các cơ chế, biện pháp thu hút, đảm bảo đầu tư về trình tự, thủ tục đầu tư các dự án; cắt giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc phân cấp và nghĩa vụ pháp lý.

- Thường xuyên tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện mô hình đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT để rút ra các tồn tại, bất cập và có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong việc huy động nguồn lực để thực hiện dự án.

- Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh một số chính sách pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông; Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hạ tầng giao thông đồng bộ trong phạm vi cả nước.

- Tiếp tục rà soát tổng thể các vị trí đặt trạm, điều chỉnh di chuyển cục bộ một số trạm thu phí đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; điều chỉnh mức thu phí qua trạm phù hợp với tình hình thực tế và triển khai theo lộ trình việc thu phí sử dụng đường bộ qua trạm theo hình thức tự động không dừng; giám sát doanh thu của các trạm và đảm bảo tính cạnh tranh, công khai, minh bạch trong hoạt động thu phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện và vận hành khai thác đối với các dự án giao thông theo hình thức hợp đồng BOT, kịp thời phát hiện các tồn tại, bất cập và kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục, xử lý vi phạm theo quy định, góp phần đảm bảo thực hiện dự án minh bạch, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong quản lý các dự án.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk kính báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp././.

Nơi nhận: *rd*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, GTVT;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN(V-8).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Cảnh**

